

B, ngày 04 tháng 3 năm 2025

Số: 71/2025/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 28/2025/TLST-HNGĐ, ngày 09/01/2025 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Phạm Thị N**, sinh năm 1992.

Nơi cư trú: Tổ 6, khu 4, ấp Thuận Trường, xã Sông Thao, huyện B, Đồng Nai.

- *Bị đơn*: Anh **Nguyễn Hùng Cường**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Tổ 6, khu 4, ấp Thuận Trường, xã Sông Thao, huyện B, Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Ng và anh Nguyễn Hùng C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Ng và anh Nguyễn Hùng C thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ghi nhận sự tự thỏa thuận giữa chị Phạm Thị Ng và anh Nguyễn Hùng C. Giao con chung là cháu Nguyễn Gia H, sinh ngày 13/9/2022 cho chị Phạm Thị Ng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 07/12/2015 cho anh Nguyễn Hùng C trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Tạm thời, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Ng và anh C đều được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản chị Ng và anh C thực hiện quyền này. Trong

trường hợp cần thiết một trong các bên có quyền xin thay đổi quyền trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung : Không có, không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Chị Phạm Thị N tự nguyện nộp 150.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị Phạm Thị Ng đã nộp theo biên lai thu số 0000523 ngày 06/01/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện B được tính trừ vào án phí chị Phạm Thị Ng phải nộp. Chị Phạm Thị Ng được nhận lại số tiền 150.000đ án phí chênh lệch.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- Chi cục THADS H.Trảng Bom;
- UBND nơi ĐKKH;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Đào